

Số: /2026/QĐ-UBND

Ninh Bình, ngày tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Quy định về đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của dịch vụ theo yêu cầu liên quan đến việc công chứng trên địa bàn tỉnh Ninh Bình

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Công chứng số 46/2024/QH15;

Căn cứ Luật Giá số 16/2023/QH15;

Căn cứ Nghị định số 104/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng;

Căn cứ Nghị định số 85/2024/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Giá;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 53 /TTr-STP ngày 30 tháng 3 năm 2026;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định về đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của dịch vụ theo yêu cầu liên quan đến việc công chứng trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của dịch vụ theo yêu cầu liên quan đến việc công chứng trên địa bàn tỉnh Ninh Bình, bao gồm: Soạn thảo giao dịch; đánh máy; sao chụp; dịch giấy tờ, văn bản liên quan đến giao dịch.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.
- Người yêu cầu công chứng.
- Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật đối với soạn thảo giao dịch

1. Soạn thảo giao dịch là việc tổ chức hành nghề công chứng tạo ra dự thảo hợp đồng, giao dịch để ghi nhận sự thỏa thuận, quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia giao dịch, đảm bảo phù hợp với pháp luật, không trái đạo đức xã hội theo yêu cầu của người yêu cầu công chứng.

2. Soạn thảo giao dịch liên quan đến việc công chứng bao gồm các loại giao dịch cụ thể sau:

- a) Hợp đồng kinh tế, thương mại, đầu tư, góp vốn, hợp tác kinh doanh;
- b) Hợp đồng mua bán, tặng cho, đặt cọc, chuyển nhượng tài sản;
- c) Hợp đồng ủy quyền, thuê mượn, vay, mượn tài sản, bảo lãnh, cầm cố, thế chấp tài sản;
- d) Hợp đồng hủy bỏ, sửa đổi, bổ sung, chấm dứt, thanh lý hợp đồng, giao dịch;
- đ) Di chúc;
- e) Văn bản phân chia di sản; Văn bản từ chối nhận di sản;
- g) Giấy ủy quyền;
- h) Văn bản thỏa thuận liên quan đến hôn nhân gia đình (phân chia tài sản chung, nhập tài sản riêng vào khối tài sản chung, văn bản về chế độ tài sản vợ, chồng theo thỏa thuận);
- i) Các loại hợp đồng, giao dịch khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật đối với đánh máy giấy tờ, văn bản

1. Đánh máy giấy tờ, văn bản là việc tổ chức hành nghề công chứng thực hiện nhập vào máy tính nội dung, thông tin của giấy tờ, văn bản có liên quan đến việc công chứng do người yêu cầu công chứng cung cấp; chỉnh sửa hình thức văn bản và in theo yêu cầu của người yêu cầu công chứng.

2. Văn bản đánh máy được tính theo trang; thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật đối với sao chụp giấy tờ, văn bản

1. Sao chụp giấy tờ, văn bản là việc tổ chức hành nghề công chứng thực hiện sao chụp toàn bộ nội dung giấy tờ, văn bản bằng cách sử dụng các thiết bị như máy photocopy, máy quét, máy chụp ảnh để tạo ra các bản sao mà vẫn giữ nguyên nội dung, hình thức của giấy tờ, văn bản gốc.

2. Việc sao chụp giấy tờ, văn bản chỉ được thực hiện đối với các giấy tờ, văn bản có nội dung liên quan đến việc công chứng. Sao chụp giấy tờ, văn bản được tính theo trang của văn bản gốc.

Điều 6. Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật đối với dịch giấy tờ, văn bản

1. Dịch giấy tờ, văn bản là việc cộng tác viên dịch thuật của tổ chức hành nghề công chứng chuyển đổi nội dung giấy tờ, văn bản từ tiếng Việt sang tiếng nước ngoài hoặc từ tiếng nước ngoài sang tiếng Việt mà nội dung của bản dịch không bị thay đổi với giấy tờ, văn bản gốc.

2. Dịch giấy tờ, văn bản được tính theo trang của giấy tờ, văn bản gốc. Số lượng chữ trên mỗi trang dịch theo sự thỏa thuận giữa người yêu cầu công chứng với cộng tác viên dịch thuật.

Điều 7. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 5 năm 2026.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Lựa chọn các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh xây dựng phương án giá theo đúng quy định của pháp luật;

b) Ban hành Quyết định quy định giá tối đa đối với các dịch vụ theo yêu cầu liên quan đến việc công chứng trên địa bàn tỉnh Ninh Bình theo trình tự, thủ tục quy định;

c) Theo dõi, giám sát, hướng dẫn việc thực hiện Quyết định này; sửa đổi, bổ sung, thay thế quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật, giá tối đa đối với các dịch vụ theo yêu cầu liên quan đến việc công chứng trên địa bàn tỉnh khi không còn phù hợp quy định pháp luật hoặc tình hình thực tiễn tại địa phương.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp; Giám đốc Sở Tài chính; Thuế tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Hội công chứng viên tỉnh; các tổ chức hành nghề công chứng và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 8;
- Bộ Tài chính;
- Cục KTVB & Tổ chức THPL, Bộ Tư pháp;
- Cục Hỗ trợ Tư pháp, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Thông tin - Công báo;
- Lưu: VT, VP10.

NTT_VP10

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Anh Chức